**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1**: QĐNDVN của nước CHXHCNVN đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của ………….?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Chủ tịch nước CHXHCNVN | c.Bộ trưởng Bộ QP |
| 1. Đảng Cộng sản VN | d.Chính phủ |

**Câu 2**: Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng hiện nay là:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đại tướng Lương Cường | c.Đại tướng Phan Văn Giang |
| b. Thượng tướng Nguyễn Tân Cương | d.Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh |

**Câu 3**: Cơ quan nào có nhiệm vụ: tổ chức nắm chắc tình hình địch ta; nghiên cứu đề xuất những chủ trương chung về chiến lược,chiến dịch chiến thuật?

a.Bộ tổng tham mưu và cơ quan tham mưu các cấp

b.Tổng cục chính trị và cơ quan chính trị các cấp

c.Tổng cục hậu cần và cơ quan hậu cần các cấp

d.Tổng cục kĩ thuật và cơ quan kĩ thuật các cấp

**Câu 4**: Tổng cục chính trị là cơ quan:

a.Chỉ huy lực lượng vũ trang quốc gia.

b.Đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong toàn quân.

c.Đảm bảo vũ khí, trang bị, kĩ thuật, phương tiện chiến tranh cho toàn quân.

d.Đảm bảo vật chất quân y, vận tải cho toàn quân.

**Câu 5**: Sĩ quan QĐNDVN được chia thành bao nhiêu ngạch?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 2 | c.4 |
| 1. 3 | d.5 |

**Câu 6**: Quân nhân chuyên nghiệp có bao nhiêu cấp mấy bậc?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 3 cấp 12 bậc | c.3 cấp 10 bậc |
| 1. 2 cấp 8 bậc | d.2 cấp 7 bậc |

**Câu 7**: Đơn vị nào trong CANDVN: “Là lực lượng nòng cốt của Công an , có nhiệm vụ nắm chắc tình hình liên quan đến an ninh đối ngoại”

|  |  |
| --- | --- |
| a.Tổng cục xây dựng lực lượng | c.Tổng cục an ninh I |
| b.Tổng cục tình báo | d.Tổng cục an ninh II |

**Câu 8**: Tổng cục cảnh sát phòng chống tội phạm là:

a. Lực lượng nòng cốt,có nhiệm vụ quản lí hành chính về trật tự an toàn xã hội.

b.Là lực lượng quản lí nhà nước về thi hành án phạt tù và hỗ trợ tư pháp.

c. Là lực lượng nòng cốt của công an,có nhiệm vụ nắm chắc tình hình liên quan đến an ninh đối nội.

d.Là lực lượng nòng cốt có nhiệm vụ chủ động đấu tranh phòng và chống tội phạm.

**Câu 9**: Bộ trưởng Bộ Công An hiện nay là:

|  |  |
| --- | --- |
| a.Thượng tướng Bùi Quang Bền | c.Đại tướng Tô Lâm |
| b.Thượng Tướng Lê Qúy Vương | d.Thương tướng Đặng Văn Hiếu |

**Câu 10**: Trong hệ thống nhà trường QĐNDVN, có bao nhiêu trường Học Viện:

|  |  |
| --- | --- |
| a.9 | c.11 |
| b.10 | d.12 |

**Câu 11**: Tên gọi khác của Trường sĩ quan kỹ thuật Quân sự là :

|  |  |
| --- | --- |
| a.Trường ĐH Trần Quốc Tuấn | c.Trường ĐH Trần Đại Nghĩa |
| b.Trường ĐH Nguyễn Huệ | d.Trường ĐH Chính Trị |

**Câu 12**: Tiêu chuẩn tuyển sinh trong các trường Quân đội:

a.Tự nguyện đăng kí dự thi.

b.Có lí lịch chính trị gia đình và bản thân rõ ràng.

c.Tốt nghiệp THPT và bổ túc THPT.

d.Tất cả đều đúng

**Câu 13**: Hiện nhà trường trong hệ thống CANDVN có bao nhiêu trường Đại học:

|  |  |
| --- | --- |
| a.2 | c.4 |
| b.3 | d.5 |

**Câu 14**: Học sinh THPT hoặc bổ túc THPT được đăng kí dự thi vào các trường CANDVN không quá bao nhiêu tuổi:

|  |  |
| --- | --- |
| a.20 tuổi | c.22 tuổi |
| b.21 tuổi | d.23 tuổi |

**Câu 15**: Lãnh đạo, chỉ huy, quản lí đội ngũ sĩ quan là tổ chức nào?

a.Đảng lãnh đạo tuyệt đối ,trực tiếp về mọi mặt

b.Thuộc quyền thống lĩnh của Chủ tịch nước

c.Chỉ huy quản lí trực tiếp của Bộ trưởng Bộ quốc phòng

d.Tất cả đều đúng

**Câu 16**: Ngày truyền thống của QĐNDVN hằng năm là ngày nào sau đây

1. 3/2
2. 22/12
3. 19/8
4. 19/12

**Câu 17**: Đơn vị nào sau đây là đơn vị thuộc Bộ quốc phòng:

a.Văn phòng Bộ quốc phòng,Thanh tra bộ Quốc phòng

b.Các học viện ,trường đào tạo sĩ quan ,trường nghiệp vụ các cấp

c.Viện kiểm soát quân sự Trung ương,Tòa án quân sự Trung Ương

d.Bộ tổng tham mưu,Tổng cục chính trị,Tổng cục kĩ thuật…

**Câu 18**: Ai là tổng tham mưu trưởng của QĐNDVN hiện nay:

a.Thượng tướng Nguyễn Tân Cương

b.Thượng tướng Lương Cường

c.Trung tướng Phan Văn Rã

d.Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh

**Câu 19**: Ai là chủ nhiệm tổng cục kỹ thuật của QĐNDVN hiện nay

a.Đại tướng Phan Văn Giang

b.Thượng tướng Lương Cường

c.Trung tướng Phan Văn Rã

d.Thiếu tướng Trần Minh Đức

**Câu 20**: Ai là chủ nhiệm tổng cục hậu cần của QĐNDVN hiện nay:

a. Đại tướng tướng Phan Văn Giang

b. Trung tướng Trần Duy Giang

c.Trung tướng Phan Văn Rã

d.Trung tướng Lê Qúy Đạm

**Câu 21:** Khái niệm quân khu là gì?

a.Là tổ chức quân sự theo lãnh thổ (thường gồm một số tỉnh, thành phố giáp nhau, có liên quan về quân sự) trực thuộc Bộ QP.

b.Là đơn vị tác chiến chiến dịch hoặc chiến dịch – chiến thuật, là lực lượng thường trực của Quan đội.

c.Là bộ phận quân đội hoạt động ở môi trường địa lí nhất định ( trên bộ, trên không, trên biển)

d.Có chức năng trực tiếp tác chiến đấu hoặc bảo đảm chiến đấu, có vũ khí, có trang bị kỹ thuật…

**Câu 22**: Trong hệ thống nhà trường QĐNDVN, có bao nhiêu trường Đại học:

|  |  |
| --- | --- |
| a.9 | c.11 |
| b.10 | d.12 |

**Câu 23:** Chức vụ chỉ huy cao nhất của Bộ Tổng Tham mưu QĐNDVN là gì?

* 1. Tổng Tham mưu trưởng
  2. Tổng Tư lệnh
  3. Tổng Quân ủy quân đội
  4. Tư lệnh Bộ Tổng Tham mưu

**Câu 24:** Chức vụ cao nhất của Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện là gì?

1. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự
2. Chỉ huy trưởng Bộ đội huyện
3. Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự
4. Chỉ huy trưởng Quân sự huyện

**Câu 25**: Học viên Học viện Cảnh sát nhân dân thuộc lực lượng nào của Công an nhân dân?

1. Lực lượng Cảnh sát
2. Lực lượng cơ động
3. Lực lượng đặc biệt
4. Lực lượng An ninh

Câu 26: Học viên Học viện An ninh nhân dân sẽ thuộc lực lượng nào của Công an nhân dân?

1. Lực lượng Cảnh sát
2. Lực lượng cơ động
3. Lực lượng đặc biệt
4. Lực lượng An ninh

**Câu 27:** Một trong chức năng của cơ quan Tổng Cục Chính trị trong quân đội là gì?

1. Đảm nhiệm công tác Đảng – Công tác chính trị trong quân đội
2. Đảm nhiệm công tác tổ chức giáo dục chính trị trong quân đội
3. Đảm nhiệm công tác chính trị trong quân đội
4. Đảm nhiệm công tác tuyên truyền chính trị trong quân đội

**Câu 28:** Một trong chức năng của cơ quan Tổng Cục Hậu cần trong quân đội là gì?

a. Là cơ quan có chức năng đảm bảo hậu cần, vật chất, quân y, vận tải cho quân đội

b. Là cơ quan có chức năng đảm bảo hoạt động kinh tế và vận tải cho quân đội

1. Là cơ quan có chức năng đảm bảo chế độ ăn uống cho bộ đội
2. Là cơ quan có chức năng đảm bảo vật chất, kĩ thuật cho quân đội

**Câu 29:** Trong hệ thống nhà trường Công an nhân dân, có bao nhiêu trường trung cấp Cảng sát?

|  |  |
| --- | --- |
| a.1 | c.3 |
| b.2 | d.4 |

**Câu 30:** Sĩ quan trong quân đội nhân dân Việt nam có mấy cấp, bậc và mỗi cấp có mấy bậc?

1. 3 cấp 12 bậc: Cấp tướng có 4 bậc, cấp tá có 4 bậc, cấp úy có 4 bậc
2. 3 cấp 12 bậc: Cấp tướng có 4 bậc, cấp tá có 4 bậc, chiến sĩ có 4 bậc
3. 3 cấp 12 bậc: Cấp tướng có 4 bậc, sĩ quan có 4 bậc, cấp úy có 4 bậc
4. 3 cấp 12 bậc: Cấp tướng có 4 bậc, cấp tá có 3 bậc, chiến sĩ có 5 bậc

**Câu 31.**Cơ quan nào dưới đây **không**thuộc hệ thống tổ chức của quân đội nhân dân VN?

a. Tổng cục chính trị.

b. Tòa án quân sự trung ương.

c. Viện kiểm Nhân dân tối cao.

d. Tổng cục hậu cần.

**Câu 32.**Cơ quan nào dưới đây thuộc hệ thống tổ chức của quân đội nhân dân Việt Nam?

a. Viện kiểm sát nhân dân.

b. Tổng cục công nghiệp quốc phòng.

c. Tòa án nhân dân.

d. Tổng cục biển đảo và hải đảo Việt Nam.

**Câu 33.**Trong hệ thống tổ chức của quân đội nhân dân Việt Nam, **quân khu** được hiểu là

a. tổ chức quân sự theo lãnh thổ, trực thuộc Bộ Quốc phòng.

b. đơn vị tác chiến chiến dịch hoặc chiến dịch – chiến thuật.

c. bộ phận quân đội hoạt động ở môi trường địa lí nhất định.

d. các đơn vị bộ đội chuyên môn, ví dụ: pháp binh, công binh…

**Câu 34.**Trong hệ thống tổ chức của quân đội nhân dân Việt Nam, **quân đoàn** được hiểu :

a. tổ chức quân sự theo lãnh thổ, trực thuộc Bộ Quốc phòng.

b. đơn vị tác chiến chiến dịch hoặc chiến dịch – chiến thuật.

c. bộ phận quân đội hoạt động ở môi trường địa lí nhất định.

d. các đơn vị bộ đội chuyên môn, ví dụ: pháp binh, công binh…

**Câu 35.**Hiện nay, trên toàn lãnh thổ Việt Nam có bao nhiêu quân khu?

a. 6 quân khu.

b. 7 quân khu.

c. 8 quân khu.

d. 9 quân khu.

**Câu 36.**Lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam đều thuộc quyền thống lĩnh của

a. Tổng bí thư Đảng.

b. Chủ tịch Quốc hội.

c. Thủ tướng chính phủ.

d. Chủ tịch nước.

**Câu 37.** Trong hệ thống tổ chức của công an nhân dân Việt Nam, cơ quan nào là lực lượng nòng cốt có nhiệm vụ: đấu tranh phòng và chống tội phạm, làm thất bại mọi âm mưu hành động gây mất trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ trật tự an toàn xã hội?

a. Tổng cục xây dựng lực lượng.

b. Tổng cục cảnh sát phòng chống tội phạm.

c. Tổng cục tình báo.

d. Bộ tư lệnh cảnh vệ.

**Câu 38.**Cơ quan nào dưới đây **không**thuộc hệ thống tổ chức của công an nhân dân VN?

a. Tổng cục tình báo.

b. Bộ tư lệnh cảnh vệ.

c. Tòa án quân sự trung ương.

d. Bộ tư lệnh cảnh sát vũ trang.

**Câu 39.**Trong hệ thống cấp bậc hàm của lực lượng công an nhân dân Việt Nam, **hạ sĩ quan (nghiệp vụ)** gồm có mấy bậc?

a. 1 bậc.

b. 2 bậc.

**c. 3 bậc.**

d. 4 bậc.

**Câu 40.**Trong hệ thống cấp bậc hàm của lực lượng công an nhân dân Việt Nam, **sĩ quan (chuyên môn kĩ thuật) cấp tá** gồm có mấy bậc?

a. 1 bậc. c. 3 bậc.

b. 2 bậc. d. 4 bậc.

**Câu 41:** Công an nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong lĩnh vực nào của Nhà nước?

* 1. Trong sự nghiệp quốc phòng, giữ gìn môi trường hòa bình
  2. Trong sự nghiệp bảo vệ nhân dân và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội
  3. Trong sự nghiệp giữ gìn trật tự, an toàn xã hội ở từng địa phương
  4. Trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

**Câu 42:** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công an nhân dân?

* 1. Dưới sự thống nhất quản lí của Chính phủ
  2. Dưới sự thống lĩnh của Chủ tịch nước
  3. Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiệp về mọi mặt
  4. Dưới sự chỉ huy trực tiếp của Thủ tướng

**Câu 43:** Trong hệ thống tổ chức của Công an nhân dân có:

a. Công an xóm, tổ dân phố, xã, phường

b. Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

c. Công an trung ương, tỉnh, xã và thôn

d. Công an trung ương, thành phố trực thuộc Trung ương

**Câu 44**: Chỉ huy trưởng, chính ủy vùng Hải quân, vùng cảnh sát biển tương đương với cấp đơn vị nào sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| a.Lữ đoàn trưởng | c.Sư đoàn trưởng |
| b.Trung đoàn trưởng | d.Tiểu đoàn trưởng |

**Câu 45**: Giám đốc Công an Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Tư lệnh cảnh vệ tương đương với quân hàm nào:

|  |  |
| --- | --- |
| a.Trung tá,thượng tá | c.Thượng tá, đại tá |
| b.Đại tá, thiếu tướng | d.Thiếu tướng,trung tướng |

**Câu 46**: Cấp phó đô đốc Quân chủng Hải quân tương đương với quân hàm cấp gì sau:

|  |  |
| --- | --- |
| a.Thiếu tướng | c.Trung tướng |
| b.Thượng tướng | d.Đại tướng |

**Câu 47: Sĩ quan tại ngũ và sĩ quan dự bị theo Luật Sĩ quan được hiểu là gì?**

**a. Là ngạch sĩ quan**

b. Là tên gọi đơn vị sĩ quan

c. Là phiên hiệu đơn vị sĩ quan

d. Là chuyên môn của sĩ quan

**Câu 48. Sĩ quan quân đội có mấy nhóm ngành và những ngành nào?**

a. 2 nhóm ngành chính: Sĩ quan quân sự - chính trị, sĩ quan Hậu cần - kĩ thuật và một ngành khác

b. 3 nhóm ngành chính: Sĩ quan chỉ huy, sĩ quan chính trị, sĩ quan Hậu cần và một ngành khác

c. 4 nhóm ngành chính: Sĩ quan chỉ huy, sĩ quan chính trị, sĩ quan Hậu cần, sĩ quan kĩ thuật và một ngành khác

d. 2 nhóm ngành chính: Sĩ quan chỉ huy, sĩ quan chính trị và một ngành khác

**Câu 49. Sĩ quan có chức vụ là Sư đoàn trưởng thuộc nhóm ngành nào của sĩ quan?**

a. Sĩ quan chính trị

b. Sĩ quan hậu cần

c. Sĩ quan kĩ thuật

d. Sĩ quan chỉ huy

**Câu 50. Sĩ quan có chức vụ là Chính ủy Sư đoàn thuộc nhóm ngành nào của sĩ quan?**

a. Sĩ quan chính trị

b. Sĩ quan hậu cần

c. Sĩ quan kĩ thuật

d. Sĩ quan chỉ huy

**Câu 51. Lực lương Công an nhân dân gồm bao nhiêu lực lượng**

a. 2 lực lượng.

b. 4 lực lượng.

c. 5 lực lượng.

d. 6 lực lượng.

**Câu 52.**Hệ thống cấp bậc quân hàm của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam bao gồm bao nhiêu cấp, bậc?

A. 1 cấp, 4 bậc.

B. 2 cấp, 8 bậc.

C. 3 cấp, 12 bậc.

D. 4 cấp, 16 bậc.

**Câu 53. Khái niệm nào dưới đây không nói về sĩ quan quân đội Việt Nam?**

a. Là cán bộ của ĐCS Việt Nam, Nhà nước CHXHCN Việt Nam

b. Là người hoạt động trong lĩnh vực quân sự

c. Được nhà nước phong quân hàm cấp úy, cấp tá, cấp tướng

d. Là Hạ sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam

**Câu 54. Sĩ quan quân đội có mấy nhóm ngành**

a. 3 nhóm ngành

b. 4 nhóm ngành

c. 5 nhóm ngành

d. 6 nhóm ngành

**Câu 55:** Ngạch sĩ quan gồm mấy bao nhiêu nhóm ngạch?

a. 2 nhóm

b. 4 nhóm

c. 5 nhóm

d. 6 nhóm

**Câu 56.** Cấp bậc nào đưới đây không có trong hệ thống cấp bậc của QĐNDVN?

a. Thượng tá

b. Thượng úy

c. Đại tá

d. Thượng sĩ

**Câu 57. Cấp bậc nào đưới đây không có trong hệ thống cấp bậc của QĐNDVN?**

a. Thượng tá

b. Thượng úy

c. Đại tá

d. Chuẩn tá

**Câu 58. Chức vụ sĩ quan cao nhất đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị của các cấp trong quân đội gọi là gì?**

a. Cán bộ chính trị, Đảng viên, Đoàn viên thanh niên

b. Chính trị viên, Chính ủy, Chủ nhiệm Tổng Cục Chính trị

c. Chính ủy, Chính trị viên, Đảng viên

d. Chỉ huy Chính trị, Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 59. Người chỉ huy có chức vụ cao nhất của Quân chủng hải quân, QĐNDVN là gì?**

a. Phó Tư lệnh Hải quân

b. Đô đốc Hải quân

c. Phó Đô đốc Hải quân

d. Chuẩn Đô đốc

**Câu 60.** Chức vụ cao nhất trong QĐNDVN là?

a. Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng

b. Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng

c. Đô đốc Hải quân

d. Tổng Tham mưu trưởng

***------ HẾT --------***